



DANH MỤC HOẠT ĐỘNG GIÁM ĐỊNH ĐƯỢC CÔNG NHẬN
LIST OF ACCREDITED INSPECTION ACTIVITIES

(Kèm theo quyết định số: 1250/QĐ - VACI ngày 13 tháng 07 năm 2026
của Viện trưởng Viện Công nhận Chất lượng Việt Nam)

Tên Tổ chức giám định/ **Công ty Cổ phần Aitech**
Inspection Body: **Aitech Joint Stock Company**

Mã số công nhận/
Accreditation Code: **VAAS 028**

Địa chỉ Trụ sở chính/
The Head Office Address: **Số 23 Đường 27, khu đô thị Vạn Phúc, phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh**
No. 23 Road 27, Van Phuc urban area, Hiep Binh ward, Ho Chi Minh City, Vietnam

Địa điểm công nhận/
Accredited Locations: **Số 23 Đường 27, khu đô thị Vạn Phúc, phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh**
No. 23 Road 27, Van Phuc urban area, Hiep Binh ward, Ho Chi Minh City, Vietnam

Điện thoại/ *Tel.:* **+84 2 862 928 488**

Email: **aitech@ndt.com.vn**

Website: **https://ndt.com.vn/**

Người đại diện/
Authorized Person: **Ông Mai Anh Tài**

Loại tổ chức giám định/
Type of Inspection body: **Loại A**
Type A

Hiệu lực công nhận/
Period of accreditation: **12 /07 /2031**



PHẠM VI GIÁM ĐỊNH ĐƯỢC CÔNG NHẬN
SCOPE OF ACCREDITED INSPECTIONS

VAAS 028

STT/ No.	Chương trình giám định/ Inspection Scheme	Lĩnh vực giám định (và lĩnh vực con)/ Inspection Field (and sub-fields)	Phạm vi giám định/ <i>Range of Inspection</i>	Giai đoạn giám định/ <i>Stage of inspection</i>	Quy trình giám định/ <i>Inspection procedure</i>
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
Phòng giám định Aitech/ Aitech Inspection Department Loại Tổ chức giám định: Loại A <i>Type of Inspection body: Type A</i>					
1	Chương trình giám định công nghiệp nặng/ <i>Heavy Industry Inspection Scheme</i>	Giám định kết cấu thép trong ngành hàng không, dầu khí và công nghiệp nặng/ <i>Industrial Structural Integrity Inspection for the Aerospace, Oil & Gas, and Heavy Industry Sectors</i> - Kết cấu thép chịu lực/ <i>Load-Bearing Steel Structures</i> - Hệ thống đường ống/ <i>Piping Systems</i> - Thiết bị chịu áp lực/ <i>Pressure Equipment</i>	Giám định chất lượng sản phẩm bằng các phương pháp không phá hủy (NDT)/ <i>Inspection of products quality by Non-Destructive Testing (NDT) Methods:</i>	- Kiểm tra sau khi chế tạo/ <i>Check after fabrication</i>	- AIT IP 9.1
			- Phương pháp từ tính/ <i>Magnetic particle testing (MT)</i>		- AIT HD-9.2 - AIT HD-9.10
			- Phương pháp thẩm thấu/ <i>Penetrant testing (PT)</i>		- AIT HD-9.4 - AIT HD-9.12
			- Phương pháp siêu âm/ <i>Ultrasonic testing (UT)</i>		- AIT HD-9.1 - AIT HD-9.9
			- Phương pháp siêu âm mảng pha/ <i>Phased array ultrasonic testing (PAUT)</i>		- AIT HD-9.5 - AIT HD-9.13
			- Phương pháp chụp ảnh phóng xạ/ <i>Radiography testing (RT)</i>		- AIT HD-9.3 - AIT HD-9.11
			- Kiểm tra chiều dày bằng phương pháp siêu âm/ <i>Ultrasonic thickness (UTM)</i>		- AIT HD-9.6
			- Kiểm tra ngoại quan / <i>Visual Inspection (VI)</i>		- AIT HD-9.14
			Giám sát quá trình hàn, đánh giá tay nghề thợ hàn/ <i>Welder, operator welding qualification:</i>	- Kiểm tra trước, trong và sau khi gia công/ <i>Supervision before, during and after processing</i>	- AIT IP-9.2
			- Giám định thông số kỹ thuật quy trình hàn/ <i>Welding process specification (WPS)</i>		- AIT HD-9.7
			- Đánh giá tay nghề thợ hàn/ <i>Welder qualification</i>		- AIT HD-9.8

* **Ghi chú/ Note:**

- AIT IP-X.X, HD-Y.Y: Quy trình giám định do tổ chức giám định xây dựng/ *IB's developed methods*

PHẠM VI GIÁM ĐỊNH ĐƯỢC CÔNG NHẬN
SCOPE OF ACCREDITED INSPECTIONS

VAAS 028

DANH MỤC PHƯƠNG PHÁP/ QUY TRÌNH GIÁM ĐỊNH
LIST OF INSPECTION METHODS/ PROCEDURES

Tên phương pháp/ quy trình giám định <i>Name of inspection methods/ procedures</i>	Mã số/ Code:	Phiên bản/ <i>Version</i>	Ngày ban hành/ <i>Date of issue</i>
Quy trình giám định sản phẩm/ <i>Products Inspection Procedure</i>	AIT IP-9.1	1.1	03/03/2025
Quy trình giám định quá trình/ <i>Processes Inspection Procedure</i>	AIT IP-9.2	1.1	03/03/2025
Hướng dẫn giám định bằng phương pháp UT/ <i>Ultrasonic Testing Guidelines</i>	AIT HD-9.1	1.0	04/11/2024
Hướng dẫn giám định bằng phương pháp MT/ <i>Magnetic Particle Testing Guidelines</i>	AIT HD-9.2	1.0	04/11/2024
Hướng dẫn giám định bằng phương pháp RT/ <i>Radiographic Testing Guidelines</i>	AIT HD-9.3	1.0	04/11/2024
Hướng dẫn giám định bằng phương pháp PT/ <i>Liquid Penetrant Testing Guidelines</i>	AIT HD-9.4	1.0	04/11/2024
Hướng dẫn giám định bằng phương pháp PAUT/ <i>Phased Array Ultrasonic Testing Guidelines</i>	AIT HD-9.5	1.0	04/11/2024
Hướng dẫn giám định bằng phương pháp UTM/ <i>Ultrasonic Thickness Measurement Guidelines</i>	AIT HD-9.6	1.0	04/11/2024
Hướng dẫn giám định thông số kỹ thuật quy trình hàn/ <i>WPS Qualification Guidelines</i>	AIT HD-9.7	1.0	04/11/2024
Hướng dẫn đánh giá tay nghề thợ hàn/ <i>Welder Performance Qualification Guidelines</i>	AIT HD-9.8	1.0	04/11/2024
Hướng dẫn giám định bằng phương pháp UT - AWS/ <i>Ultrasonic Testing Guidelines</i>	AIT HD-9.9	1.0	04/11/2024
Hướng dẫn giám định bằng phương pháp MT - AWS/ <i>Magnetic Particle Testing Guidelines</i>	AIT HD-9.10	1.0	04/11/2024
Hướng dẫn giám định bằng phương pháp RT - AWS/ <i>Radiographic Testing Guidelines</i>	AIT HD-9.11	1.0	04/11/2024
Hướng dẫn giám định bằng phương pháp PT - AWS/ <i>Liquid Penetrant Testing Guidelines</i>	AIT HD-9.12	1.0	04/11/2024
Hướng dẫn giám định bằng phương pháp PAUT - AWS/ <i>Phased Array Ultrasonic Testing Guidelines</i>	AIT HD-9.13	1.0	04/11/2024
Hướng dẫn giám định bằng phương pháp VI/ <i>Visual Inspection Guidelines</i>	AIT HD-9.14	1.0	04/11/2024